

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc ban hành Quy định xử lý học vụ chương trình đào tạo Sau đại học do trường Đại học Quốc tế cấp bằng

#### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

Căn cứ Quyết định số 260/2003/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Quốc tế thuộc Đại học Quốc gia TP.HCM;

Căn cứ Quyết định số 190/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 16 tháng 04 năm 2004 của Giám đốc Đại học Quốc gia TP.HCM về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của trường Đại học Quốc tế;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ của Đại học Quốc gia TP.HCM ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-ĐHQG-ĐH&SDH ngày 05 tháng 01 năm 2009 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 60/QĐ-ĐHQG-ĐH&SDH ngày 28 tháng 01 năm 2011 về việc sửa đổi một số điều của Quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ;

Căn cứ đề nghị của Trường Phòng Đào tạo Sau Đại học,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định xử lý học vụ chương trình đào tạo Sau đại học do trường Đại học Quốc tế cấp bằng”.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) Trưởng các phòng chức năng, Trưởng Khoa/Bộ môn được giao nhiệm vụ đào tạo trình độ Thạc sĩ các chương trình do trường Đại học Quốc tế cấp bằng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /-/-

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, P.ĐTSDH.



HIỆU TRƯỞNG

Hồ Thanh Phong

## QUY ĐỊNH XỬ LÝ HỌC VỤ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC DO TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ CẤP BẰNG

*(ban hành kèm theo Quyết định số 313 /QĐ-ĐHQG-ĐTSDH ngày 18 tháng 6 năm 2016 của  
Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế)*

### CHƯƠNG I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định những vấn đề liên quan đến việc xử lý học vụ theo nhiều cấp độ, áp dụng cho tất cả chương trình đào tạo Sau đại học do trường Đại học Quốc tế cấp bằng.
2. Quy định này áp dụng cho tất cả học viên cao học, nghiên cứu sinh tiến sĩ, sau đây gọi là người học của chương trình Thạc sĩ, Tiến sĩ do trường Đại học Quốc tế cấp bằng của tất cả các khóa đào tạo.

##### Điều 2. Thời gian đào tạo

1. Thời gian quy định của khóa đào tạo là thời gian học theo chương trình đào tạo chuẩn của khóa đào tạo liên quan.
2. Thời gian tối đa hoàn thành một chương trình đào tạo (bao gồm cả thời gian nghỉ học tạm thời) không vượt quá 2 lần thời gian học theo chương trình đào tạo chuẩn của khóa đào tạo liên quan.

##### Điều 3. Thông báo kết quả

1. Đối với người học bị cảnh cáo học vụ và bị buộc thôi học, Nhà trường gửi quyết định đến đối tượng liên quan và gửi thư báo cho gia đình người học.
2. Đối với người học bị xử lý kỷ luật ở các cấp độ khác, Nhà trường gửi quyết định đến đối tượng liên quan.

### CHƯƠNG II

#### XỬ LÝ KỶ LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC THI, KIỂM TRA

##### Điều 4. Xử lý kỷ luật ở mức khiển trách

1. Đối tượng áp dụng: Khiển trách đối với người học phạm lỗi một lần:
  - a. Nhìn bài của người khác.
  - b. Trao đổi với người khác (hình thức này do cán bộ coi thi quyết định tại biên bản được lập).

2. Hình thức xử lý:

- a. Hình thức kỷ luật khiển trách do cán bộ coi thi lập biên bản, thu tang vật và ghi rõ hình thức kỷ luật đã đề nghị trong biên bản.
- b. Người học bị khiển trách trong khi thi môn nào sẽ bị trừ 25% số điểm thi của môn đó.

**Điều 5. Xử lý kỷ luật ở mức cảnh cáo**

1. Đối tượng áp dụng: Cảnh cáo đối với người học vi phạm một trong các lỗi sau đây:

- a. Đã bị khiển trách một lần nhưng trong giờ thi môn đó vẫn tiếp tục vi phạm Quy chế.
- b. Trao đổi bài làm hoặc giấy nháp cho người khác.
- c. Chép bài của người khác. Những bài thi đã có kết luận là giống nhau thì xử lý như nhau. Nếu người bị xử lý có đủ bằng chứng chứng minh mình bị quay cốp thì trường có thể xem xét giảm từ mức kỷ luật cảnh cáo xuống mức khiển trách.

2. Hình thức xử lý:

- a. Hình thức kỷ luật cảnh cáo do cán bộ coi thi lập biên bản, thu tang vật và ghi rõ hình thức kỷ luật đã đề nghị trong biên bản.
- b. Người học bị kỷ luật cảnh cáo trong khi thi môn nào sẽ bị trừ 50% số điểm thi của môn đó.

**Điều 6. Xử lý kỷ luật ở mức đình chỉ thi**

1. Đối tượng áp dụng: Đình chỉ thi đối với người học vi phạm một trong các lỗi sau đây:

- a. Đã bị cảnh cáo một lần nhưng trong giờ thi môn đó vẫn tiếp tục vi phạm Quy chế.
- b. Mang vào phòng thi vũ khí, chất gây nổ, gây cháy, bia, rượu hoặc các vật dụng gây nguy hại khác.
- c. Mang vào phòng thi tài liệu, phương tiện kỹ thuật thu, phát, truyền tin, ghi âm, ghi hình, thiết bị chứa đựng thông tin có thể lợi dụng để làm bài thi.
- d. Đưa đề thi ra ngoài hoặc nhận bài giải từ ngoài vào phòng thi.
- e. Có hành động gây gổ, đe dọa cán bộ có trách nhiệm trong kỳ thi hay đe dọa người học khác.

2. Hình thức xử lý:

- a. Hình thức đình chỉ thi do cán bộ coi thi lập biên bản, Điều hành thi quyết định.
- b. Người học bị kỷ luật đình chỉ thi trong khi thi môn nào sẽ bị điểm không (0) môn đó; phải ra khỏi phòng thi ngay sau khi có quyết định của Điều hành thi.

**Điều 7. Xử lý kỷ luật ở mức buộc thôi học**

1. Đối tượng áp dụng: Buộc thôi học đối với người học vi phạm một trong các lỗi sau đây:

- a. Đi thi hộ.
- b. Nhờ người thi hộ.
- c. Luận văn thạc sĩ, tiến sĩ, báo cáo khoa học của người học có sử dụng hoặc trích dẫn tài liệu của tác giả khác mà không nêu nguồn tham khảo.

2. Hình thức xử lý: Hiệu trưởng ra quyết định buộc thôi học và xóa tên khỏi danh sách học viên/nghiên cứu sinh.

### CHƯƠNG III XỬ LÝ HỌC VỤ

#### Điều 8. Thời điểm xử lý

1. Hàng năm, Hội đồng học vụ trường tổ chức họp xử lý học vụ 2 đợt sau mỗi học kỳ chính.
2. Kết quả học tập của học kỳ hè (nếu có) sẽ được nhập vào học kỳ 2 của năm học tương ứng khi xét xử lý học vụ.

#### Điều 9. Cảnh cáo học vụ

1. Đối tượng áp dụng: Cảnh cáo học vụ đối với người học vi phạm một trong các điều sau:
  - a. Có Điểm trung bình tích lũy (ĐTBTL, GPA) của 2 học kỳ liên tiếp dưới 50 theo thang điểm 100.
  - b. Chưa hoàn tất tất cả học phần của chương trình trong khoảng thời gian quy định của khóa đào tạo theo quy định ở khoản 1 Điều 2.
2. Hình thức xử lý:
  - a. Hiệu trưởng ra quyết định cảnh cáo học vụ.
  - b. Thời hạn cảnh cáo học vụ kéo dài trong một học kỳ chính tiếp theo.
  - c. Người học sẽ được xóa tên trong danh sách cảnh cáo học vụ nếu có kết quả học tập ở cuối học kỳ kế không vi phạm Mục 1 của điều này.
  - d. Đến cuối thời hạn cảnh cáo học vụ nếu người học vẫn vi phạm Mục 1 của điều này sẽ tiếp tục bị cảnh cáo học vụ.

#### Điều 10. Buộc thôi học

1. Đối tượng áp dụng: Buộc thôi học đối với người học vi phạm một trong các điều sau:
  - a. Hết thời gian tối đa để hoàn thành chương trình đào tạo theo quy định ở khoản 2 Điều 2 mà chưa đủ điều kiện tốt nghiệp.
  - b. Vi phạm theo mức bị cảnh cáo học vụ lần 3.
  - c. Chưa hoàn tất chương trình đào tạo nhưng không đăng ký môn học trong các học kỳ chính, không có đơn xin nghỉ học tạm thời.
  - d. Vi phạm quy chế học vụ và các qui định khác của trường đến mức buộc thôi học.
  - e. Không đóng học phí theo đúng qui định của trường.
  - f. Sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp.
  - g. Bị kỷ luật ở mức xóa tên khỏi danh sách học viên/nghiên cứu sinh theo quyết định của Hội đồng học vụ.
2. Hình thức xử lý: Hiệu trưởng ra quyết định buộc thôi học và xóa tên khỏi danh sách học viên/nghiên cứu sinh.
3. Trường hợp đặc biệt:
  - a. Đối tượng thuộc điểm a khoản 1 Điều 10, nếu người học có đơn giải trình kèm minh chứng cụ thể, Hội đồng học vụ trường cân nhắc trình Đại học Quốc gia TP.HCM xem xét gia hạn thời gian học tập không quá 6 tháng kể từ thời điểm hết thời gian tối đa được phép học.
  - b. Những trường hợp đặc biệt khác do Hiệu trưởng xem xét quyết định.



**CHƯƠNG IV**  
**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 11. Hiệu lực thi hành và sửa đổi**

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành.
2. Trong quá trình thực hiện, Quy định này sẽ được xem xét sửa đổi và điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.

**HIỆU TRƯỞNG**  
*[Handwritten Signature]*  
**Hồ Thanh Phong**